**20. Biểu mẫu số 20:** Danh mục các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước

| TT | Tên công trình | Loại hình công trình (hồ, đập, cống, trạm bơm, giếng khoan, khác | Nguồn nước khai thác (sông, suối, hồ, đập, nước dưới đất) | Vị trí | | | Thông số cơ bản | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | Hồ chứa, đập | | | Giếng khoan và loại hình khác | |
| | | | | Xã | Huyện | Tỉnh | Dung tích toàn bộ (triệu $m^3$) | Dung tích hữu ích (triệu $m^3$) | Công suất (MW) | Lưu lượng thiết kế ($m^3$/ngày đêm) | Lưu lượng thực tế ($m^3$/ngày đêm) |
| | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| 1 | Công trình A | | | | | | | | | | |
| 2 | Công trình B | | | | | | | | | | |
| | ... | | | | | | | | | | |